

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CTCP Đầu tư Dịch vụ
Hoàng Huy
Hoang Huy Investment
Services Joint Stock Company

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 17 /HHS-BC
No: 17 /HHS-BC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 07 năm 2022
Hai Phong, day 25 month 07 year 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng)
(6 months)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty cổ phần Đầu tư dịch vụ Hoàng Huy
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại/Telephone: 0225 385 4626 Fax: 0225 378 2326 Email: cbtt@hoanghuy.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 3.214.481.530.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: HHS
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện. The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision</i> No.	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	12/04/2022	Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semiannual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of</i> <i>Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên</i> <i>HĐQT độc lập,</i> <i>TVHĐQT không</i> <i>điều hành</i>)) <i>Independent</i> <i>members of the</i> <i>Board of</i> <i>Directors, Non-</i> <i>executive</i> <i>members of the</i> <i>Board of</i> <i>Directors</i>))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the</i> <i>member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of</i> <i>appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT	Từ năm 2008	
2	Nguyễn Thị Hà	Thành viên HĐQT	Từ năm 2008	
3	Đỗ Hữu Hậu	Thành viên HĐQT	Từ năm 2008	
4	Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	26/04/2019	
5	Trần Mạnh Luân	Thành viên HĐQT	26/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Đỗ Hữu Hạ	4/4	100%	
2	Nguyễn Thị Hà	4/4	100%	
3	Đỗ Hữu Hậu	4/4	100%	
4	Nguyễn Thị Thu Trang	4/4	100%	
5	Trần Mạnh Luân	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ của Giám đốc về các công tác quản trị, các nghiệp vụ quan trọng của Công ty bao gồm các hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã thực hiện các công việc sau:

- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 do ban Điều hành đề trình;
- Tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2022 đúng quy định của Pháp luật hiện hành;
- Công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật;
- Phân công công việc trong HĐQT phù hợp với chức năng nhiệm vụ và khả năng của từng thành viên.
- Kiện toàn nhân sự và bộ máy giúp việc của HĐQT Công ty.
- Đôn đốc và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022;
- Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Ngày 06/04/2022 Hội đồng quản trị công ty Ban hành nghị quyết thông qua việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

Kể từ thời điểm thành lập, Ban kiểm toán nội bộ tích cực triển khai các công việc và hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định đối với Ban kiểm toán nội bộ.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua
------------	---	---------------------	----------------------------	--------------------

				<i>Approval rate</i>
1	01/NQ-HĐQT	14/02/2022	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
2	02/NQ-HĐQT	03/03/2022	Góp vốn bổ sung vào công ty con	100%
3	03/NQ-HĐQT	06/04/2022	Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ	100%
4	04/NQ-HĐQT	20/05/2022	Thông qua Hợp đồng vay tiền của Công ty cổ phần xây dựng Đại Thịnh Vượng	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/Board of Supervisors (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Phùng Thị Thu Hương	Trưởng Ban kiểm soát	Từ năm 2008	Cử nhân
2	Nguyễn Trọng Cường	Thành viên Ban kiểm soát	Từ năm 2010	Cử nhân
3	Bùi Thị Trà	Thành viên Ban kiểm soát	19/04/2012	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of</i>	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
------------	---	---	-------------------	------------------	-------------------------

	<i>Audit Committee</i>	<i>meetings attended</i>	<i>Attendance rate</i>	<i>Voting rate</i>	<i>Reasons for absence</i>
1	Phùng Thị Thu Hương	1/1	100%	100%	
2	Nguyễn Trọng Cường	1/1	100%	100%	
3	Bùi Thị Trà	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. BKS thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Xem xét phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 đã được thông qua;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trong 6 tháng đầu năm 2022, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp duy trì từ phía HĐQT và Ban Điều hành. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định tối ưu trong công việc và duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any): không/no*

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Nguyễn Thế Hùng	28/10/1975	Cử nhân	08/07/2019

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
-----------	---------------------	-------------------------------	---------------------------

<i>Name</i>	<i>Date of birth</i>	<i>Qualification</i>	<i>Date of appointment/ dismissal</i>
Hồ Thị Xuân Hòa	08/03/1974	Cử nhân	02/01/2009

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

Chi tiết tại Phụ lục 1 – Danh sách người có liên quan của Công ty.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

ST T No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiz ation/ individu al</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Rela tionshi p with the Compa ny</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addr ess</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transact ions with the Compan y</i>	Số Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resol ution No. or Decision No. approved by General</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Con tent, quantity, total value of transa ction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
---------------	--	---	--	--	---	---	--	---------------------------

						Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)		
1	CTCP Phát Triển Dịch Vụ Hoàng Giang	Công ty con	0201312898	Km 9 Quốc lộ 5, Xã Nam Sơn, Huyện An Dương, Hải Phòng	03/03/2022	Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-HQĐT ngày 03/03/2022	Mua cổ phiếu phát hành thêm với giá trị 20 tỷ đồng của CTCP Phát Triển Dịch Vụ Hoàng Giang	
2	CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV	Công ty liên kết	0102003419	Tầng 12, Tòa tháp Gold Tower, Số 275, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Tháng 04/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/03/2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2022	Mua cổ phiếu phát hành thêm với giá trị 46.366.800.000 đồng của CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không/No

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*: Không/No

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty*

Chi tiết tại Phụ lục 2 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: *Không/No*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:

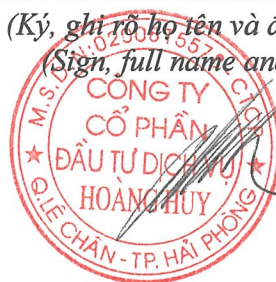
Recipients:

- Như kính gửi;
- Lưu: TH

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



ĐỖ HỮU HẠ

Phụ lục 1 – Danh sách người có liên quan của Công ty

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
Hội đồng quản trị									
1	Đỗ Hữu Hạ	039C511868	Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ năm 2008			Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ năm 2008			TV HĐQT
3	Đỗ Hữu Hậu		TV HĐQT	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ năm 2008			TV HĐQT
4	Nguyễn Thị Thu Trang		TV HĐQT, Trưởng Ban KTNB	031629631	Khu chung cư Khánh Toàn, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	26/04/2019			TV HĐQT, Trưởng Ban KTNB
5	Trần Mạnh Luân		TV HĐQT	101063831	Số 58, Phố Trần Quốc Toản, TT Quảng Hà, Huyện Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh	26/04/2019			TV HĐQT
Ban Giám Đốc									
1	Nguyễn Thế Hùng		Giám đốc	030956466	Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng	08/07/2019			Giám đốc
Ban kiểm soát									
1	Phùng Thị Thu Hương		Trưởng BKS	030963265	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng	Từ năm 2008			Trưởng BKS

2	Nguyễn Trọng Cường		TV BKS	030953301	103/68 Ngõ Quyền, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Từ năm 2010			TV BKS
3	Bùi Thị Trà		TV BKS	030985760	160/173 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	19/04/2012			TV BKS
Kế toán trưởng									
1	Hồ Thị Xuân Hòa		Kế toán trưởng, Người được Ủy quyền Công bố thông tin	031478227	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	05/2008			Kế toán trưởng, Người được Ủy quyền Công bố thông tin
Thư ký công ty									
1	Bùi Thị Hằng Nga		Thư ký	031671143	Khởi Nghĩa, Tiên Lãng, Hải Phòng	06/07/2020			Thư ký công ty
Người được Ủy quyền Công bố thông tin									
1	Hồ Thị Xuân Hòa		Kế toán trưởng, Người được Ủy quyền Công bố thông tin	031478227	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	09/07/2020			
Ban Kiểm toán nội bộ									
1	Nguyễn Thị Thu Trang		TV HĐQT, Trưởng Ban KTNB	031629631	Khu chung cư Khánh Toàn, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	06/04/2022			TV HĐQT, Trưởng Ban KTNB
2	Phạm Duy Phương		Thành viên Ban KTNB	113543829	407A Chung cư Sông Nhuệ,	06/04/2022			Thành viên Ban KTNB

						Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội						
Các công ty có liên quan												
1	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy				0200117929	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	10/05/2008				Công ty mẹ	
2	CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang				0201312898	Km 9 Quốc lộ 5, Xã Nam Sơn, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	21/09/2013				Công ty con	
3	Công ty TNHH Pruska Việt Nam				0201562633	Phòng A tầng 8 tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng	01/07/2014				Công ty con	
4	CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV				0102003419	Tầng 12, Tòa tháp Gold Tower, Số 275, đường Nguyễn Trãi , Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	10/03/2020				Công ty liên kết	

Phụ lục 2 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty hay người nội bộ/ <i>Relationship with the Company or internal person</i>
Hội đồng quản trị									
1	Đỗ Hữu Hạ	039C511868	Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ năm 2008			Chủ tịch HĐQT
1.01	Đỗ Hữu Xuân								Bố
1.02	Vũ Thị Phấn								Mẹ
1.03	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Vợ
1.04	Đỗ Hữu Hậu		Phó Tổng giám đốc	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
1.05	Đỗ Hữu Huy			031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
1.06	Đỗ Hữu Hưng			031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, P.Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
1.07	Đỗ Thị Huyền Trang			031186001257	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài,				Con dâu

							Lê Chân, Hải Phòng						
1.08	Mai Trang					01185005698	183 Bà Triệu, P. Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội					Con dâu	
1.09	Đỗ Thị Mai					030120846	154 Lý Thường Kiệt, P. Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng					Chị gái	
1.10	Vũ Đức Vĩnh					031047000511	154 Lý Thường Kiệt, P. Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng					Anh rể	
1.11	Công ty CP đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy					0200117929	Sở KH và đầu tư Hải Phòng					Tổ chức có liên quan	
1.12	Công ty CP tập đoàn bất động sản CRV					0102003419	Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội					Tổ chức có liên quan	
2	Nguyễn Thị Hà				TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội		Từ năm 2008			TV HĐQT	
2.01	Nguyễn Văn Trường											Bố	
2.02	Nguyễn Thị Minh											Mẹ	
2.03	Đỗ Hữu Hạ	039C511868			Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội					Chồng	
2.04	Đỗ Hữu Hậu				TV HĐQT	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội					Con trai	
2.05	Đỗ Hữu Huy					031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội					Con trai	
2.06	Đỗ Hữu Hưng					031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài,					Con trai	

[illegible]

4.01	Nguyễn Khánh Toàn				030726249	Lam Sơn, Lê Lợi, Hải Phòng					Bố
4.02	Nguyễn Thị Thanh Hương				030653648	Lam Sơn, Lê Lợi, Hải Phòng					Mẹ
4.03	Trần Quang Trang				031158445	Khu Chung cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương,HP					Chồng
4.04	Trần Gia Hưng					Khu Chung cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương, Hải Phòng					Con gái
4.05	Trần Gia Hân					Khu Chung cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương, Hải Phòng					Con trai
5	Trần Mạnh Luân				TV HDQT 101063831	Số 58, Phố Trần Quốc Toản, TT Quảng Hà, Huyện Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh	26/04/2019				TV HDQT
5.01	Trần Văn Thanh				035060001469	58, Trần Quốc Toản, TT. Quảng Hà, H. Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh					Bố
5.02	Chu Thị Miến				100553005	58, Trần Quốc Toản, TT. Quảng Hà, H. Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh					Mẹ
5.03	Dương Thị Lương				022192000191	Bàng Xâm, Lê Lợi Hoành Bồ, Quảng Ninh					Vợ

5.04	Trần Thị Nguyệt			100919867	58, Trần Quốc Toàn, TT. Quảng Hà, H. Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh				Chi gái
5.05	Trần Trúc Linh				58, Trần Quốc Toàn, TT. Quảng Hà, H. Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh				Con gái
5.06	Phạm Như Hòa			100823999	58, Trần Quốc Toàn, TT. Quảng Hà, H. Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh				Anh rể
Ban Giám Đốc									
1	Nguyễn Thế Hùng			030956466	Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng		08/07/2019		Giám đốc
1.01	Nguyễn Văn Thìn			030029486	Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, HP				Bố
1.02	Lê Thị Trinh			030029482	Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, HP				Mẹ
1.03	Phạm Thị Vân Anh			031185005725	Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, HP				Vợ
1.04	Nguyễn Thị Thu Hương			030996972	25/65 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng				Em gái
1.05	Nguyễn Thế Hưng			031082006814	6B U21 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng				Em Trai

1.06	Nguyễn Phạm Hoàng Đức					Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, HP				Con
1.07	Phạm Văn Mai				031817798	Cái Tắt, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Bố vợ
1.08	Nguyễn Thị Ngọc Bích				031817800	Cái Tắt, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Mẹ vợ
1.09	Nguyễn Việt Khánh				030969224	25/65 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng				Em rể
1.10	Phùng Thị Ngọc Ánh				031499710	6B U21 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng				Em dâu
1.11	Công ty CP đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy				0200117929	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
Ban kiểm soát										
1	Phùng Thị Thu Hương				030963265	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng			Từ năm 2008	Trưởng BKS
1.01	Phùng Văn Đoàn									Bố
1.02	Lê Thị Đậu				030557865	Cụm 5/6/109 Trường Chinh, Đồng Hoà, Kiến An, HP				Mẹ
1.03	Phùng Trọng Đoàn				030774153	Số 2 Lô 14 Lâm Tường, Lê Chân, HP				Anh trai

1.04	Phùng Thị Dung				030765073	Cụm 5/6/109 Trường Chinh, Đồng Hoà, Kiến An, HP				Chị gái
1.05	Phùng Thị Hồng Hoà				030963266	Số 9C/54/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, HP				Em gái
1.06	Trần Thị Bích Thuỷ				030197353	Số 2 Lô 14 Lâm Trường, Hải Phòng				Chị dâu
1.07	Trần Minh Toàn									Chồng
1.08	Trần Thu Minh Duyên				031828196	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng				Con gái
1.09	Bùi Sỹ Tiến				030682646	Cụm dân cư Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng				Anh rể
1.10	Công ty CP Đầu tư Dịch vụ tài chính Hoàng Huy				0200117929	116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
2	Nguyễn Trọng Cường				030953301	103/68 Ngô Quyền, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Từ năm 2010			TV BKS
2.01	Nguyễn Trọng Hồ				042049000052	60/68 Ngõ Quyền, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng				Bố
2.02	Lê Thị Khoa				001150002174	60/68 Ngõ Quyền, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng				Mẹ

2.03	Nguyễn Trọng Hùng				001074014637	60/68 Ngõ Quyền, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng				Anh trai
2.04	Nguyễn Thị Lê Hằng				031183006316	60/68 Ngõ Quyền, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng				Em gái
2.05	Trần Thị Thu Hương				030996060	Số 26/43/85 Hàng Kênh, Hải Phòng				Vợ
3	Bùi Thị Trà			TV BKS	030985760	160/173 Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng	19/04/2012			TV BKS
3.01	Bùi Xuân Chi				034050005119	Số 36 A Lô 6 Khu đô thị PG An Đồng, An Dương Hải Phòng				Bố đẻ
3.02	Lê Thị Dung				034155005575	Số 36 A Lô 6 Khu đô thị PG An Đồng, An Dương Hải Phòng				Mẹ đẻ
3.03	Nguyễn Đăng Hạnh				030072006644	2/76 Tân Hà, Lãm Hà, Kiến An, hải Phòng				Chồng
3.04	Nguyễn Đăng Thanh Nhi				031300000690	2/76 Tân Hà, Lãm Hà, Kiến An, hải Phòng				Con gái
3.05	Nguyễn Đăng Minh Ngọc					2/76 Tân Hà, Lãm Hà, Kiến An, hải Phòng				Con gái
3.06	Bùi Xuân Phúc				031095007344	Số 36 A Lô 6 Khu đô thị PG An Đồng, An				Em trai

							Dương Hải Phòng					
Kế toán trưởng												
1	Hồ Thị Xuân Hòa		Kế toán trưởng, Người được UQ CBTT	031478227	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	05/2008				Kế toán trưởng, Người được UQ CBTT		
1.01	Hồ Sỹ Kỳ									Bố đẻ		
1.02	Hoàng Thị Nhiệm			130086615	Xuân Hòa, Mê Linh, Vĩnh Phúc					Mẹ đẻ		
1.03	Hồ Quang Trung			01062021011	Tổ 5 Xuân Hòa, Mê Linh, Vĩnh Phúc					Anh trai		
1.04	Lê Đông			031045405	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng					Chồng		
1.05	Lê Quang Trường			032015525	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng					Con trai		
1.06	Công ty CP đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy			0200117929	116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng					Tổ chức có liên quan		
Người phụ trách quản trị, Thư ký công ty												
1	Bùi Thị Hằng Nga		Thư ký	031671143	Khởi Nghĩa, Tiên Lãng, Hải Phòng	06/07/2020				Thư ký công ty		

1.01	Bùi Văn Hiệp			031064000422	Khởi Nghĩa Tiên Lãng, Hải Phòng				Bố đẻ
1.02	Nguyễn Thị Phấn			031165004590	Khởi Nghĩa Tiên Lãng, Hải Phòng				Mẹ đẻ
1.03	Bùi Kim Nghĩa			031086009932	Khởi Nghĩa Tiên Lãng, Hải Phòng				Anh trai
1.04	Phạm Văn Hưng			031090007249	Bạch Đằng Tiên Lãng, HP				Chồng

Người được uỷ quyền công bố thông tin

					Số 95 đường số 1 An Trang, An Đông, An Dương, Hải Phòng	09/07/2020			Kế toán trưởng, Người được UQ CBTT
1	Hồ Thị Xuân Hòa			031478227					Bố đẻ
1.01	Hồ Sỹ Kỳ				Xuân Hòa, Mê Linh, Vĩnh Phúc				Mẹ đẻ
1.02	Hoàng Thị Nhiệm			130086615	Tổ 5 Xuân Hòa, Mê Linh, Vĩnh Phúc				Anh trai
1.03	Hồ Quang Trung			01062021011	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Chồng
1.04	Lê Đông			031045405	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Con trai
1.05	Lê Quang Trường			032015525	Số 95 đường số 1 An Trang, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
1.06	Công ty CP đầu tư dịch			0200117929	116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát				

	vụ tài chính Hoàng Huy				Dài, Lê Chân, Hải Phòng				
Ban Kiểm toán nội bộ									
1	Nguyễn Thị Thu Trang		TV HĐQT, Trưởng Ban KTNB	031629631	Khu chung cư Khánh Toàn, An Đông, An Dương, Hải Phòng	06/04/2022			TV HĐQT, Trưởng Ban KTNB
1.01	Nguyễn Khánh Toàn			030726249	Lam Sơn, Lê Lợi, Hải Phòng				Bố
1.02	Nguyễn Thị Thanh Hương			030653648	Lam Sơn, Lê Lợi, Hải Phòng				Mẹ
1.03	Trần Quang Trang			031158445	Khu Chung cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương, HP				Chồng
1.04	Trần Gia Hưng				Khu Chung cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Con gái
1.05	Trần Gia Hân				Khu Chung cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương, Hải Phòng				Con trai
2	Phạm Duy Phương		Thành viên Ban KTNB	113543829	407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	06/04/2022			Thành viên Ban KTNB
2.01	Nguyễn Diệu Linh			017196000462	407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội				Vợ

2.02	Phạm Đăng Luân				407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội				Con đẻ
2.03	Phạm Văn Duy				030070008166				Bố đẻ
2.04	Ngô Thị Thủy				017174000686				Mẹ đẻ
2.05	Nguyễn Văn Quỳnh				036062008694				Bố vợ
2.06	Mai Thị Vân Quỳnh				017167000473				Mẹ vợ
2.07	Phạm Trung Nam				113719236				Em ruột